

Bản án số: 67/2023/HS-ST

Ngày 27-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Sinh

Các Hội Thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn T1

Ông Vũ Văn Thôn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2023/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 286/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Phạm Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Như Q và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06-9-2023 đến ngày 11-9-2023 chuyển tạm giam. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Mai Thị D, địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Đức H, anh Nguyễn Đức T, anh Nguyễn Đức D, chị Hoàng Thị T, đều có mặt. Anh Nguyễn Đức N, anh Mai Văn T, anh Mai Văn P, anh Mai Văn C, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22-3-2021, Mai Văn T, Mai Văn C và Mai Văn P đến nhà chị Mai Thị D để nói chuyện về thửa đất tại thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Tại nhà chị D, có bà Phạm Thị N, chị D cùng T1, C, Phúc, anh Nguyễn Đức D (là chồng của chị D) đều ngồi trên chiếu ở nền nhà nói chuyện. C, T1, P và anh D nói to tiếng. Lúc này, Nguyễn Đức T (là em ruột của anh D, ở cạnh nhà anh D) đi sang, ngồi nghe nói chuyện.

Nghe thấy tiếng cãi nhau từ nhà anh D, Nguyễn Văn T (nhận chị ruột anh D là mẹ nuôi) từ nhà thuê ở gần nhà anh D, cầm 01 gậy rút 03 khúc bằng kim loại, đi đến phía sau lưng T1, C, P. T vụt 01 nhát sượt vào mặt T1. Thấy vậy, C, T1, P cùng ôm giữ T. T2 giằng gậy từ tay T, rồi mang ra ngoài. T, T1 chửi, thách thức nhau. T đi bộ về nhà thuê, lấy 01 thanh kiếm bằng kim loại sáng màu, mũi nhọn cầm ra ngoài đường đứng, thì được can ngăn, nên T cầm kiếm đi vào trong nhà anh Nguyễn Đức H (là em ruột anh D) ở cạnh nhà T2. T1 chạy xuống bếp nhà anh D, lấy một con dao dạng dao phay dài khoảng 27cm, lưỡi dao bằng kim loại màu nâu, han gỉ, cán bằng gỗ, rồi cầm chạy ra ngoài đuổi theo T. P chạy vào lán cạnh nhà anh D lấy 01 ống tuýp kim loại hình trụ dài 1,17m, đường kính 3,8cm chạy ra ngoài đường đứng trước cửa nhà anh D nhằm tự vệ. T di chuyển đến nhà anh H, thấy trước cửa nhà ồn ào, nên Thành cầm kiếm chạy ra. Thành cầm kiếm và T1 cầm dao phay cùng lao vào nhau. Chị Hoàng Thị T (là vợ của anh H) ôm ngang người kéo T lại, làm T và chị T ngã xuống đường, nên T1 chém một nhát từ trên xuống dưới về phía T, làm con dao bị gãy rời cán. T1 cúi xuống nhặt lưỡi dao lên. Anh H chạy về phía T1 để can ngăn, nên T1 cầm lưỡi dao lùi lại. T cầm kiếm đi về phía khu vực lán nhà anh H. Mai Văn C chạy từ ngoài vào túm chặt tay cầm kiếm của T để can ngăn, giằng kiếm của T làm T, C ngã xuống nền lán. Hai người tiếp tục giằng co thanh kiếm, thì chị D đi từ ngoài vào đứng gần chỗ Thành, C, nên chị D bị mũi kiếm đâm một nhát vào vùng ngực trái phía trước. Khi C, Thành đứng dậy, thì anh D chạy đến, giằng thanh kiếm trên, làm chuôi kiếm bị gãy rời khỏi lưỡi kiếm, Thành buông tay ra, rồi dùng tay phải cầm chuôi kiếm giơ lên đập nhiều nhát vào đầu của C. Sau đó, anh D giằng được lưỡi kiếm. Lúc này, Mai Văn T đang đứng ở ngoài đường, tay phải cầm lưỡi dao, thì Nguyễn Đức T chạy đến cầm gậy rút 03 khúc đập 01 nhát về phía tay cầm lưỡi dao của T1, làm T1 buông dao ra. T1 đẩy T2 ngã xuống đường. Anh Nguyễn Đức N (là anh cả của anh D, H, T2) chạy ra ôm giữ ngang người T1. Anh H tiếp tục giằng co với T1. Do sợ bị nhiều người đánh, T1 cầm lưỡi dao, khuơ vung lên, làm anh N bị thương tích rách da ở vùng cằm phải. Anh H cầm cả 02 tay vào

lưỡi dao, T1 thấy thế rút mạnh lưỡi dao ra, làm anh H bị rách da cả 02 tay, T1 cũng bị chảy máu ở tay. T2 cầm gậy vút nhiều nhát vào tay cầm lưỡi dao của T1. T1 cầm lưỡi dao vung loạn về phía xung quanh thì mọi người tản ra, T1 đi vút dao vào trong lán nhà anh D, rồi ra chỗ P đứng ở trước cửa nhà anh D. Sau đó, T1, C, P cùng đi về. Khi đến đoạn đường gần chợ Đại thuộc thôn V, xã A, huyện A, T1 vút ống tuýp trên xuống ruộng rau gần đó. Anh D cầm lưỡi kiếm vừa giăng được vút vào trong lán nhà anh H. Anh H, anh N, chị D được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, Hải Phòng. Anh N và anh H được ra viện ngày 30-3-2021, chị D ra viện ngày 31-3-2021.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão thu giữ: 01 miếng kim loại có hoa văn hình “đầu rồng” (dạng chuôi kiếm) kích thước (20x03)cm nằm trên vỉa hè cách cổng nhà anh H 2,6m. Thu giữ 01 lưỡi kiếm bằng kim loại sáng màu, phần lưỡi dài 72,5cm, bản rộng 2,5cm có mũi nhọn; 01 gậy dạng gậy rút bằng kim loại, có tay cầm bọc đệm màu đen dài 23,5cm khi thu vào, 63cm khi kéo dài do Nguyễn Đức T giao nộp; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu nâu han gỉ dài 22cm, bản rộng nhất 5,3cm, mũi dao vuông có một lỗ tròn đường kính 0,8cm và 01 (một) cán dao bằng gỗ dài 15cm; 01 ống kim loại dài 1,17m, đường kính 3,8cm tại khu vườn rau gần chợ Đại thuộc thôn V, xã A do Nguyễn Văn T để lại;

Theo Bản giám định pháp y về thương tích số 194 ngày 27-5-2021 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng đối với chị Mai Thị D kết luận: Nạn nhân bị vết thương vùng ngực trái gây tổn thương màng phổi trái đã được điều trị, ổn định tốt. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân là 07%. Nếu nạn nhân không được kịp thời cứu chữa thì cũng không nguy hiểm đến tính mạng của nạn nhân”. Bản giám định pháp y về thương tích số 195 ngày 31-5-2021 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng đối với anh Nguyễn Đức N kết luận: “Nạn nhân bị 02 vết thương rách da vùng đỉnh chẩm phải, không tổn thương xương, không tổn thương nội sọ đã được điều trị đang dần ổn định. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân là 03%. Với thương tích trên nếu không được cấp cứu kịp thời cũng không gây nguy hiểm đến tính mạng của nạn nhân”. Bản giám định pháp y về thương tích số 193 ngày 19-5-2021 và Bản giám định pháp y bổ sung về thương tích số 338 ngày 13-8-2021 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng đối với anh Nguyễn Đức H kết luận: “Nạn nhân bị 02 vết thương rách da bàn ngón I bàn hai tay bên gây đứt một số gân, tổn thương nhánh nhỏ thần kinh giữa hai bàn tay chi phối cho ngón I ngay dưới chỗ vết thương bàn ngón I hai bàn tay đã được điều trị đang dần hồi phục... Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân là 15%.”. Bản giám định số 35/QĐSH/2021 ngày 21-4-2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Trên ống kim loại dài 1,17m có bám dính máu của Nguyễn Văn T; Trên lưỡi kiếm sáng màu có bám dính máu của

Mai Thị D. Trên vật dạng lưỡi dao có máu lẫn của nhiều người trong đó có máu của Nguyễn Văn T. Không phát hiện thấy dấu vết máu người trên gậy loại gậy rút và vật dạng cán dao”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 29-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện An Lão đã xét xử và kết án đối với: Mai Văn T về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự và giải quyết trách nhiệm dân sự đối với anh Nguyễn Đức H, anh Nguyễn Đức N

Ngày 06-9-2023, Nguyễn Văn T đến Công an huyện An Lão đầu thú.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 28-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

- Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận các tình tiết vụ án phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt nêu trên, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội danh. Bị cáo xin lỗi, mong muốn được bồi thường, nhưng bà Duyên cảm thông, không nhận bồi thường, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo rất ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS để xử phạt Nguyễn Văn T từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng. Về trách nhiệm dân sự: Chị Mai Thị D không có yêu cầu bồi thường, nên đề nghị không xem xét giải quyết. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của người làm chứng, phù hợp kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả nhận dạng, kết luận giám định thương tích, phù hợp các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 22-3-2021, tại khu vực đường liên thôn T, xã A, huyện A, Nguyễn Văn T và Mai Văn T đã sử dụng dao, kiếm bằng kim loại, lao vào đánh nhau, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn tại khu vực này, ngoài ra còn khiến ông Nguyễn Đức H, Nguyễn Đức N, chị Mai Thị D bị thương tích theo tỷ lệ tổn thương cơ thể lần lượt là 15%, 03%, 07%. Do vậy, Nguyễn Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết định khung hình phạt “Dùng vũ khí, hung khí” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên phải xử lý nghiêm minh, bảo đảm công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm tại địa phương, răn đe đối với bị cáo, qua đó nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Bị cáo nhận thức đầy đủ vi phạm, ân hận xin lỗi những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo ra đầu thú, có bố là ông Nguyễn Văn L tham gia quân đội. Bởi vậy, bị cáo Thành được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về quyết định hình phạt: Trên cơ sở đánh giá toàn diện tính chất vụ án, mức độ của hành vi phạm tội; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 BLHS. Cần xử phạt mức khởi điểm đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát đối với bị cáo Thành, phù hợp quy định theo Điều 38 BLHS, bảo đảm tính nghiêm minh, giáo dục bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án đã được xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 29-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện An Lão.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Chị Mai Thị D không có yêu cầu bồi thường, nên không xem xét giải quyết. Anh Nguyễn Đức H, anh Nguyễn Đức N đều được giải quyết về trách nhiệm dân sự trong vụ án hình sự xét xử đối với Mai Văn T, nên trong vụ án xét xử này là người làm chứng.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 06 tháng 9 năm 2023.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về dân sự trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện An Lão;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan THAHS Công an huyện An Lão;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Sinh